

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HSST

Ngày: 02/7/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Anh Đức
2. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Bửu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 05 năm 2024² theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn R**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 13/3/1993; Tên gọi khác: Không. Nơi sinh: huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ĐKTT: ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1968; Họ tên mẹ: Phạm Thị H, sinh năm 1971; Vợ bị cáo tên: Trịnh Thị Bích S, sinh 1999. Con bị cáo tên: Nguyễn Hồng P, sinh 2020. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/12/2023 cho đến nay. (Có mặt).

Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1993 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt)

* *Người làm chứng:*

- Ông Trần Văn H1, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào ngày 17/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn R và bị hại Nguyễn Văn A sau khi đi làm thuê cho người khác về thì có tổ chức uống rượu với nhau. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Nguyễn Văn R và bị hại A tiếp tục đến quán của ông Trần Văn H1 tại ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng để uống bia. Trong lúc đó có 04 người gồm bị cáo R, bị hại A, ông Trần Văn H1 và ông Nguyễn Văn T (*anh ruột của Nguyễn Văn A*). Đến khoảng 20 giờ 30 phút thì bị hại Nguyễn Văn A đi ra về thì gặp người quen là Nguyễn Văn Q nên A rủ Q vào bàn để tiếp tục uống bia. Trong lúc đang ngồi nhậu thì bị hại Nguyễn Văn A và bị cáo Nguyễn Văn R xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau nên A cầm ly tạt bia vào mặt của bị cáo Nguyễn Văn R. Sau đó, bị cáo Nguyễn Văn R và bị hại A tiếp tục cự cãi với nhau, khi bị hại A dùng tay xô bị cáo R thì bị cáo Nguyễn Văn R chồm người chụp lấy cây kéo bằng kim loại trên nắp tủ lạnh gần chỗ đó dùng tay cầm vào phần lưỡi kéo rồi đứng lên đối diện đâm liên tiếp nhiều cái về phía bị hại A làm mũi kéo trúng vào các vùng hạ sườn phải, vùng ngực trái (*khoảng liên sườn IX*), vùng hông bên trái (*đường nách trước ngực trái*), vùng ngực phải của bị hại Nguyễn Văn A gây thương tích.

Sau khi đâm Nguyễn Văn A, bị cáo Nguyễn Văn R cầm kéo bỏ chạy ra phía sau và ném kéo xuống mương nước gần đó. Khi phát hiện Nguyễn Văn A bị thương thì bị cáo R đi trở vào để cùng với Nguyễn Thanh T1 đưa bị hại A đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh S cấp cứu và điều trị. Bị hại Nguyễn Văn A bị thương tích điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh S từ ngày 17/10/2023 đến ngày 27/10/2023 thì xuất viện. Quá trình điều trị được phẫu thuật và đưa đại tràng bị thủng ra ngoài làm hậu môn nhân tạo. Từ ngày 03/01/2024 đến ngày 15/01/2024, bị hại Nguyễn Văn A thực hiện phẫu thuật đưa lại đại tràng vào bên trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống Nguyễn Văn A, số: 447/KLTTCT-TTPYST ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh S, kết luận: Vết thương phần mềm vùng ngực phải, kích thước nhỏ; căn cứ vào Bảng 1, C, Mục I.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%; Vết thương phần mềm vùng hông bên trái (đường nách trước ngực trái), kích thước nhỏ; căn cứ vào Bảng 1, C, Mục I.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%; Vết thương vùng ngực trái, khoảng liên sườn IX, kích thước nhỏ. Tổn thương thấu ngực - bụng; thủng cơ hoành trái, được phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái, khâu cơ hoành; căn cứ vào Bảng 1, C, Mục VI.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 21%; Vết thương vùng hạ sườn phải, kích thước nhỏ. Tổn thương thấu bụng, thủng ruột non, thủng đại tràng ngang đã được phẫu thuật khâu lỗ thủng ruột non; đưa đại tràng ngang bị thủng làm hậu môn nhân tạo; căn cứ vào Bảng 1, C, Mục IV.1.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 41%. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn A áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư tại thời điểm giám định là: **54%**. Kết luận khác: Các tổn thương vùng ngực - bụng nằm ở vùng gây nguy hiểm đến tính mạng. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc - nhọn gây nên.

- Qua kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, kết quả điều tra, xác minh và khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn R. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Nguyễn Văn R thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là 01 cây kéo bằng kim loại dài 23,5cm, cán kéo màu xám, rộng 10cm, mũi kéo nhọn đang để gần chỗ bàn nhậu trên nắp tủ lạnh cầm ở phần lưỡi kéo đứng đối diện đâm liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng hạ sườn phải, vùng ngực trái, vùng hông bên trái, vùng ngực phải của bị hại Nguyễn Văn A nhằm để gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 54%.

- Về vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã thu giữ, hiện còn quản lý gồm: 01 cây kéo bằng kim loại dài 23,5cm, cán kéo màu xám, rộng 10cm, mũi kéo nhọn, trên kéo dính nhiều bùn đất.

- Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSMX ngày 12/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn R về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn A trình bày: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/10/2023, xảy ra cự cãi, thách thức đánh nhau với bị cáo Nguyễn Văn R thì bị cáo Nguyễn Văn R dùng 01 cây kéo bằng kim loại dài 23,5cm, cán kéo màu xám, rộng 10cm, mũi kéo nhọn là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng hạ sườn phải, vùng ngực trái, vùng hông bên trái, vùng ngực phải gây thương tích, qua giám định là 54%. Bị hại thống nhất với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 447/KLTTCT-TTPYST ngày 26 tháng 10 năm 2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh S kết luận. Yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn R tiếp tục bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Văn R.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn R theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội: “Cố ý gây thương tích” Đề nghị áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134, các điểm b, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự ghi nhận ý chí tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Văn R và bị hại Nguyễn Văn A về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền là 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo bằng kim loại dài 23,5cm, cán kéo màu xám, rộng 10cm, mũi kéo nhọn, trên kéo dính nhiều bùn đất.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn R: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát

viên đã thực hiện thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Văn Q, Trần Văn H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, người này đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo Nguyễn Văn R thừa nhận vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/10/2023, trong lúc đang ngồi uống rượu thì bị hại Nguyễn Văn A và bị cáo Nguyễn Văn R xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau nên A cầm ly tạt bia vào mặt của bị cáo Nguyễn Văn R nên Nguyễn Văn R dùng 01 cây kéo bằng kim loại dài 23,5cm, cán kéo màu xám, rộng 10cm, mũi kéo nhọn là hung khí nguy hiểm dùng tay cầm vào phần lưỡi kéo rồi đâm bị hại Nguyễn Văn A đang đứng đối diện liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng hạ sườn phải, vùng ngực trái, vùng hông bên trái, vùng ngực phải của bị hại Nguyễn Văn A nhằm để gây thương tích cho bị hại, hậu quả gây tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn A tỷ lệ qua giám định là 54% phải nằm viện điều trị. Nhận thấy, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản tiếp nhận tố giác tội phạm, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản thực nghiệm điều tra, Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 447/KLTTCT-TTPYST ngày 26 tháng 10 năm 2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh S; Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M. Phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn R đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Nguyễn Văn R khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn R về tội “*Cố ý gây thương tích*” tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn R là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại Nguyễn Văn A được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất an ninh, trật tự tại địa phương và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn R phải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm chung.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn R do mâu thuẫn trong sinh hoạt hằng ngày với bị hại Nguyễn Văn A nên đã dùng 01 cây kéo bằng kim loại dài 23,5cm, cán kéo màu xám, rộng 10cm, mũi kéo nhọn là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng hạ sườn phải, vùng ngực trái, vùng hông bên trái, vùng ngực phải của bị hại Nguyễn Văn A nhằm để gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 54%. Nên bị cáo Nguyễn Văn R đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn R thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn R không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại theo điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mà bị cáo được hưởng. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự bị cáo là người có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo có bà nội tên Nguyễn Thị H2 là người có công với cách mạng và ông cậu tên Nguyễn Văn H3 là liệt sỹ, được bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đây cũng là những tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn R là có cơ sở chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị

cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Trách nhiệm dân sự: Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự ghi nhận ý chí tự nguyện thoả thuận của bị cáo Nguyễn Văn R và bị hại Nguyễn Văn A về việc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 30.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan thu giữ: 01 cây kéo bằng kim loại dài 23,5cm, cán kéo màu xám, rộng 10cm, mũi kéo nhọn, trên kéo dính nhiều bùn đất. Xét thấy, các vật chứng trong vụ án không còn giá trị và không sử dụng được nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật nêu trên.

[7] Về án phí:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo Nguyễn Văn R phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là: 30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đồng.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 và điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn R 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn R phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Văn A số tiền là 30.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Nguyễn Văn A có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng Nguyễn Văn R còn phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau 01 cây kéo bằng kim loại dài 23,5cm, cán kéo màu xám, rộng 10cm, mũi kéo nhọn, trên kéo dính nhiều bùn đất.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn R phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn